

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 01**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường      | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|----------------------|---------|
| 1  | 09.001 | BÀNH MINH AN          | 06/08/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 2  | 09.002 | CHU TRẦN THU AN       | 08/11/2010 | THCS Sông Hiến       |         |
| 3  | 09.003 | CHU TUẤN AN           | 12/02/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 4  | 09.004 | HOÀNG NGUYỄN AN       | 17/07/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 5  | 09.005 | HOÀNG TRƯỜNG AN       | 31/03/2010 | THCS Phục Hòa        |         |
| 6  | 09.006 | NGÔ HÀ AN             | 12/02/2010 | THCS Đề Thám         |         |
| 7  | 09.007 | NGÔ THÁI AN           | 05/03/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 8  | 09.008 | NGUYỄN KIỀU AN        | 13/10/2010 | THCS Cao Bình        |         |
| 9  | 09.009 | NÔNG NGUYỄN HẢI AN    | 07/08/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 10 | 09.010 | PHẠM NGUYỄN AN        | 06/06/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 11 | 09.011 | TRẦN DƯƠNG KỲ AN      | 19/02/2010 | THCS Hòa Chung       |         |
| 12 | 09.012 | TRẦN NÔNG HỒNG AN     | 28/11/2010 | THCS Xuân Hòa        |         |
| 13 | 09.013 | ĐINH NGỌC ÂN          | 18/12/2010 | PTDT Nội Trú Bảo Lâm |         |
| 14 | 09.014 | CHU HẢI ANH           | 22/01/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 15 | 09.015 | ĐINH VŨ HOÀNG ANH     | 09/03/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 16 | 09.016 | ĐỖ KIM ANH            | 28/10/2010 | THCS Sông Hiến       |         |
| 17 | 09.017 | ĐỒNG HẢI ANH          | 24/04/2010 | THCS Ngọc Xuân       |         |
| 18 | 09.018 | HOÀNG CHÂU ANH        | 09/12/2010 | THCS Đề Thám         |         |
| 19 | 09.019 | HOÀNG KIỀU ANH        | 14/11/2010 | THCS Quảng Uyên      |         |
| 20 | 09.020 | HOÀNG NGỌC HOÀI ANH   | 20/06/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 21 | 09.021 | HOÀNG NGUYỄN CHÂU ANH | 30/01/2010 | THCS Hợp Giang       |         |
| 22 | 09.022 | HOÀNG QUANG ANH       | 18/10/2010 | THCS Đề Thám         |         |
| 23 | 09.023 | HOÀNG THỊ PHƯƠNG ANH  | 21/05/2010 | THCS Tân Giang       |         |
| 24 | 09.024 | LÊ HOÀNG ANH          | 25/02/2010 | THCS Hợp Giang       |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



*Hà Tiến Sỹ*

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

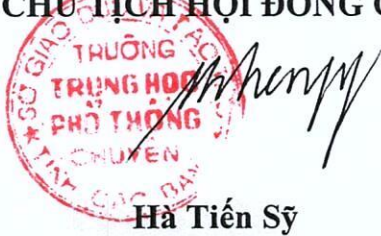
**PHÒNG THI SỐ: 02**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên           | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|---------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.025 | LÊ QUỲNH ANH        | 05/07/2010 | THCS Hoàng Tung           |         |
| 2  | 09.026 | LÔ BẢO ANH          | 30/04/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 3  | 09.027 | LÝ ĐẶNG VIỆT ANH    | 26/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 4  | 09.028 | MÔNG HOÀI ANH       | 15/11/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 5  | 09.029 | NGUYỄN DIỆP ANH     | 25/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 6  | 09.030 | NGUYỄN ĐỨC ANH      | 12/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 7  | 09.031 | NGUYỄN HÀ ANH       | 26/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 8  | 09.032 | NGUYỄN HẢI ANH      | 26/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.033 | NGUYỄN HIỆP ANH     | 10/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 10 | 09.034 | NGUYỄN MAI ANH      | 03/03/2010 | THCS Thị Xuân             |         |
| 11 | 09.035 | NGUYỄN NGỌC ANH     | 17/02/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 12 | 09.036 | NGUYỄN THỊ HỒNG ANH | 26/05/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 13 | 09.037 | NGUYỄN TRẦN HỮU ANH | 19/05/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 14 | 09.038 | NÔNG HOÀNG ANH      | 05/01/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 15 | 09.039 | NÔNG HOÀNG VÂN ANH  | 28/02/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 16 | 09.040 | NÔNG NGỌC MINH ANH  | 03/05/2010 | THCS Pò Tầu               |         |
| 17 | 09.041 | NÔNG THỊ MINH ANH   | 12/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 18 | 09.042 | NÔNG THỊ QUỲNH ANH  | 27/03/2010 | THCS Nguyễn Huệ           |         |
| 19 | 09.043 | NÔNG TRIỆU ĐỨC ANH  | 06/07/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 20 | 09.044 | NÔNG TUẤN ANH       | 08/09/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 21 | 09.045 | PHẠM TRÂM ANH       | 03/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 22 | 09.046 | PHAN QUỲNH ANH      | 02/10/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 23 | 09.047 | PHÙNG SƠN ANH       | 27/06/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 24 | 09.048 | SẦM BẢO ANH         | 22/05/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 03**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường          | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|--------------------------|---------|
| 1  | 09.049 | TẠ QUỲNH ANH          | 04/11/2010 | THCS Tân Giang           |         |
| 2  | 09.050 | TRẦN NGỌC ANH         | 16/11/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 3  | 09.051 | TRẦN NGUYỄN HOÀNG ANH | 08/10/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 4  | 09.052 | TRẦN PHƯƠNG ANH       | 15/11/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 5  | 09.053 | VI TUẤN ANH           | 07/01/2010 | THCS Nguyễn Huệ          |         |
| 6  | 09.054 | VÕ NGUYỄN HỒNG ANH    | 08/02/2010 | THCS Hòa Chung           |         |
| 7  | 09.055 | HOÀNG MINH ÁNH        | 01/08/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 8  | 09.056 | HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH    | 02/09/2010 | THCS Cao Bình            |         |
| 9  | 09.057 | NGUYỄN THỊ MINH ÁNH   | 02/06/2010 | THCS Tân Giang           |         |
| 10 | 09.058 | LƯƠNG HOÀNG BÁCH      | 14/06/2010 | THCS Hòa Chung           |         |
| 11 | 09.059 | PHAN VIỆT BÁCH        | 22/09/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 12 | 09.060 | ĐƯỜNG NGÂN HOÀI BĂNG  | 29/08/2010 | THCS thị trấn Thông Nông |         |
| 13 | 09.061 | DƯƠNG GIA BẢO         | 12/07/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 14 | 09.062 | HỨA THIÊN BẢO         | 21/10/2010 | THCS Hòa Chung           |         |
| 15 | 09.063 | LÊ GIA BẢO            | 20/03/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 16 | 09.064 | LƯƠNG GIA BẢO         | 27/04/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 17 | 09.065 | LƯƠNG GIA BẢO         | 05/09/2010 | THCS Ngọc Xuân           |         |
| 18 | 09.066 | LÝ GIA BẢO            | 07/03/2010 | THCS Sông Hiến           |         |
| 19 | 09.067 | NÔNG GIA BẢO          | 28/01/2010 | THCS Hòa Chung           |         |
| 20 | 09.068 | TRẦN GIA BẢO          | 19/12/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 21 | 09.069 | NÔNG NGỌC BÁU         | 04/04/2010 | THCS Hòa Chung           |         |
| 22 | 09.070 | PHAN NGỌC BÍCH        | 23/09/2010 | THCS Sông Hiến           |         |
| 23 | 09.071 | HOÀNG THỊ BIÊN        | 27/09/2010 | PTDT Nội Trú Hạ Lang     |         |
| 24 | 09.072 | NGỌC THANH BÌNH       | 07/12/2010 | THCS Hợp Giang           |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 04**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên            | Ngày sinh  | Học sinh trường       | Ghi chú |
|----|--------|----------------------|------------|-----------------------|---------|
| 1  | 09.073 | NGUYỄN THỊ BÌNH      | 20/11/2010 | PTDT Nội Trú Hà Quảng |         |
| 2  | 09.074 | NÔNG ĐẶNG ĐỨC BÌNH   | 02/12/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 3  | 09.075 | TỔNG KIM BÌNH        | 29/06/2010 | THCS Ngọc Xuân        |         |
| 4  | 09.076 | TRIỆU THỊ THÁI BÌNH  | 27/04/2010 | THCS Sông Hiến        |         |
| 5  | 09.077 | PHAN THỊ HÀ CHANG    | 16/10/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 6  | 09.078 | BẾ HÀ CHÂU           | 09/04/2010 | TH và THCS Quang Hân  |         |
| 7  | 09.079 | ĐÀM MINH CHÂU        | 01/01/2010 | THCS Nước Hai         |         |
| 8  | 09.080 | ĐINH BẢO CHÂU        | 18/01/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc |         |
| 9  | 09.081 | ĐỒNG NGỌC BẢO CHÂU   | 10/09/2010 | THCS Ngọc Xuân        |         |
| 10 | 09.082 | HOÀNG BẢO CHÂU       | 03/08/2010 | THCS Cao Bình         |         |
| 11 | 09.083 | HOÀNG MINH CHÂU      | 19/01/2010 | THCS Hòa Chung        |         |
| 12 | 09.084 | LÊ BẢO CHÂU          | 08/11/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 13 | 09.085 | LÊ THỊ BẢO CHÂU      | 04/11/2010 | THCS Hòa Chung        |         |
| 14 | 09.086 | NGUYỄN MINH CHÂU     | 06/11/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 15 | 09.087 | NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU | 13/01/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 16 | 09.088 | NÔNG THỊ BẢO CHÂU    | 29/06/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 17 | 09.089 | NÔNG THỊ HÀ CHÂU     | 11/09/2010 | THCS Pác Miều         |         |
| 18 | 09.090 | TÔ BẢO CHÂU          | 26/08/2010 | THCS Cao Bình         |         |
| 19 | 09.091 | TRIỆU NGỌC MINH CHÂU | 14/11/2010 | THCS Hòa Chung        |         |
| 20 | 09.092 | ĐÀM THỊ QUẾ CHI      | 22/11/2010 | THCS Hòa Chung        |         |
| 21 | 09.093 | ĐÀM YẾN CHI          | 06/11/2010 | THCS Phục Hòa         |         |
| 22 | 09.094 | HOÀNG TÂM CHI        | 21/02/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 23 | 09.095 | LÊ PHAN LINH CHI     | 22/12/2010 | THCS Nước Hai         |         |
| 24 | 09.096 | LÊ QUỲNH CHI         | 06/07/2010 | THCS Tân Giang        |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**

  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

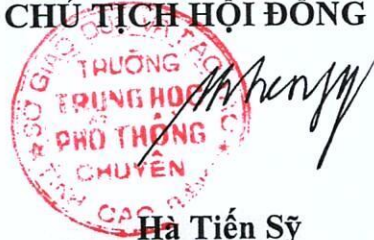
**PHÒNG THI SỐ: 05**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.097 | NGỌC VÂN CHI          | 31/03/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 2  | 09.098 | NGUYỄN PHƯƠNG CHI     | 05/12/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 3  | 09.099 | NHÂM THẢO CHI         | 04/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 4  | 09.100 | NÔNG KHÁNH CHI        | 04/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 5  | 09.101 | TRƯƠNG THỊ DIỆP CHI   | 01/12/2010 | THCS Bế Triều             |         |
| 6  | 09.102 | VŨ THUYỀN CHI         | 09/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 7  | 09.103 | ĐÌNH THIÊN CHÍ        | 23/05/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 8  | 09.104 | NÔNG QUANG CHÍNH      | 09/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.105 | BẾ CHÍ CÔNG           | 20/02/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 10 | 09.106 | TRƯƠNG MẠNH CƯỜNG     | 22/02/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 11 | 09.107 | CÙ NGỌC KHẢ DI        | 29/09/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 12 | 09.108 | ĐÀM NGỌC DIỆP         | 24/04/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 13 | 09.109 | HOÀNG KIM NGỌC DIỆP   | 12/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 14 | 09.110 | LONG BÍCH DIỆP        | 21/10/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 15 | 09.111 | NÔNG NGỌC DIỆP        | 24/01/2010 | THCS Lê Quảng Ba          |         |
| 16 | 09.112 | HÀ HỒNG DIỆU          | 22/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 17 | 09.113 | NÔNG THUYỀN DUNG      | 09/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 18 | 09.114 | HOÀNG ĐỨC DŨNG        | 13/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 19 | 09.115 | LƯƠNG HỒNG DŨNG       | 10/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 20 | 09.116 | NÔNG ĐOÀN TIẾN DŨNG   | 29/11/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 21 | 09.117 | ĐÀM HOÀNG KHÁNH DƯƠNG | 01/09/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 22 | 09.118 | ĐẶNG THUYỀN DƯƠNG     | 07/10/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 23 | 09.119 | HOÀNG THUYỀN DƯƠNG    | 25/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 24 | 09.120 | LÂM ÁNH DƯƠNG         | 04/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**

  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 06**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.121 | NÔNG LINH DƯƠNG       | 24/09/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 2  | 09.122 | TẠ THÙY DƯƠNG         | 02/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.123 | LƯƠNG LỆ ĐAM          | 09/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 4  | 09.124 | HÀ LINH ĐAN           | 09/10/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 5  | 09.125 | HOÀNG XUÂN ĐAN        | 19/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 6  | 09.126 | NGUYỄN HOÀNG TÂM ĐAN  | 06/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 7  | 09.127 | DƯƠNG TRỌNG HẢI ĐĂNG  | 25/01/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 8  | 09.128 | ĐÀM NÔNG HẢI ĐĂNG     | 27/03/2010 | THCS Hùng Quốc            |         |
| 9  | 09.129 | PHẠM HỒNG ĐĂNG        | 28/06/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 10 | 09.130 | ĐẶNG THANH ĐẠT        | 22/01/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 11 | 09.131 | ĐINH TIẾN ĐẠT         | 22/02/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 12 | 09.132 | HOÀNG LỤC QUANG ĐẠT   | 09/01/2010 | THCS Chu Trinh            |         |
| 13 | 09.133 | NGUYỄN QUỐC ĐẠT       | 27/10/2010 | THCS Thị Trấn Nguyên Bình |         |
| 14 | 09.134 | NGUYỄN TIẾN ĐẠT       | 12/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 15 | 09.135 | TRẦN TIẾN ĐẠT         | 24/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 16 | 09.136 | BÊ NGỌC ĐÌNH          | 29/03/2010 | PTDT Nội Trú Trà Lĩnh     |         |
| 17 | 09.137 | BÙI TÀI ĐỨC           | 29/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 18 | 09.138 | ĐÀM MINH ĐỨC          | 01/10/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 19 | 09.139 | ĐÀM MINH ĐỨC          | 03/09/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 20 | 09.140 | HÀ MINH ĐỨC           | 01/01/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 21 | 09.141 | HOÀNG NGUYỄN MINH ĐỨC | 28/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 22 | 09.142 | NÔNG ANH ĐỨC          | 16/04/2010 | THCS Phục Hòa             |         |
| 23 | 09.143 | TRIỆU XUÂN ĐỨC        | 10/02/2010 | THCS Đàm Thủy             |         |
| 24 | 09.144 | LÝ HOÀNG GIA          | 13/10/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



*Hà Tiến Sỹ*

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 07**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|-----------------|---------|
| 1  | 09.145 | NGUYỄN ĐỨC GIA        | 21/01/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 2  | 09.146 | HÀ TÂM GIANG          | 31/10/2010 | THCS Đề Thám    |         |
| 3  | 09.147 | LƯU MINH GIANG        | 23/04/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 4  | 09.148 | NGUYỄN TIẾN GIANG     | 06/12/2010 | THCS Cao Bình   |         |
| 5  | 09.149 | NÔNG TRƯỜNG GIANG     | 30/11/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 6  | 09.150 | ĐÀM NGỌC HÀ           | 08/10/2010 | THCS Hòa Chung  |         |
| 7  | 09.151 | NGÔN THANH HÀ         | 11/09/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 8  | 09.152 | NGUYỄN SƠN HÀ         | 01/10/2010 | THCS Bế Triều   |         |
| 9  | 09.153 | PHÙNG VIỆT HÀ         | 15/11/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 10 | 09.154 | TẠ NGÂN HÀ            | 07/09/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 11 | 09.155 | BẾ HOÀNG HẢI          | 28/05/2010 | THCS Tân Giang  |         |
| 12 | 09.156 | LỤC HUY HẢI           | 16/03/2010 | THCS Ngọc Xuân  |         |
| 13 | 09.157 | ĐOÀN NGỌC HÂN         | 05/09/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 14 | 09.158 | HOÀNG BẢO HÂN         | 18/05/2010 | THCS Ngọc Xuân  |         |
| 15 | 09.159 | HOÀNG BỘI HÂN         | 01/11/2010 | THCS Hòa Chung  |         |
| 16 | 09.160 | HOÀNG NGỌC HÂN        | 13/02/2010 | THCS Hợp Giang  |         |
| 17 | 09.161 | NGUYỄN HOÀNG BẢO HÂN  | 22/11/2010 | THCS Ngọc Xuân  |         |
| 18 | 09.162 | NGUYỄN HOÀNG BẢO HÂN  | 20/11/2010 | THCS Đề Thám    |         |
| 19 | 09.163 | NGUYỄN HOÀNG NGỌC HÂN | 26/08/2010 | THCS Đề Thám    |         |
| 20 | 09.164 | NGUYỄN NGỌC HÂN       | 22/01/2010 | THCS Ngọc Xuân  |         |
| 21 | 09.165 | NÔNG BẢO HÂN          | 17/10/2010 | THCS Hòa Chung  |         |
| 22 | 09.166 | TRẦN GIA HÂN          | 22/05/2010 | THCS Hòa Chung  |         |
| 23 | 09.167 | HOÀNG THU HẰNG        | 12/10/2010 | THCS Ngọc Xuân  |         |
| 24 | 09.168 | NÔNG THU HẰNG         | 04/03/2010 | THCS Hợp Giang  |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**

  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 08**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên              | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|------------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.169 | PHẠM MINH HÀO          | 14/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 2  | 09.170 | LIÊU PHƯƠNG HẢO        | 12/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.171 | NGUYỄN THẢO HIỀN       | 14/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 4  | 09.172 | TỔNG KIM HIỀN          | 13/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 5  | 09.173 | TRIỆU THÚY HIỀN        | 01/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 6  | 09.174 | ĐỖ MẠNH HIỆP           | 14/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 7  | 09.175 | CÙ TRUNG HIẾU          | 28/02/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 8  | 09.176 | HÀ TRUNG HIẾU          | 24/11/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 9  | 09.177 | HOÀNG ĐỨC HIẾU         | 08/02/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 10 | 09.178 | LÝ ĐỖ TRUNG HIẾU       | 17/02/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 11 | 09.179 | TRẦN PHAN HIẾU         | 26/02/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 12 | 09.180 | ĐÀM MAI HOA            | 31/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 13 | 09.181 | BẾ ÍCH HOÀI            | 05/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 14 | 09.182 | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOÀI | 12/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 15 | 09.183 | NÔNG PHƯƠNG HOÀI       | 07/04/2010 | PTDT Nội Trú Trà Lĩnh     |         |
| 16 | 09.184 | VÕ THỊ THU HOÀI        | 03/06/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 17 | 09.185 | ĐỖ MINH HOÀNG          | 08/02/2010 | PTDT Nội Trú Hòa An       |         |
| 18 | 09.186 | HÀ HUY HOÀNG           | 29/03/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 19 | 09.187 | NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG      | 25/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 20 | 09.188 | NGUYỄN VIỆT HOÀNG      | 23/07/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 21 | 09.189 | NÔNG KHÁNH HOÀNG       | 17/09/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc     |         |
| 22 | 09.190 | NÔNG NGÂN HOÀNG        | 01/12/2010 | PTDTBT THCS Hưng Thịnh    |         |
| 23 | 09.191 | NÔNG PHÚC HOÀNG        | 09/02/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 24 | 09.192 | PHẠM VŨ HOÀNG          | 25/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

*Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025*  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 09**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên            | Ngày sinh  | Học sinh trường          | Ghi chú |
|----|--------|----------------------|------------|--------------------------|---------|
| 1  | 09.193 | BÙI QUỐC HỘI         | 03/06/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 2  | 09.194 | ĐÀM ĐỨC HƠN          | 09/12/2010 | THCS thị trấn Thông Nông |         |
| 3  | 09.195 | HOÀNG THỊ THU HỒNG   | 21/06/2010 | THCS Phục Hòa            |         |
| 4  | 09.196 | MÔNG VĂN HUÂN        | 06/07/2010 | THCS Cao Bình            |         |
| 5  | 09.197 | LÊ THU HUỆ           | 07/01/2010 | THCS Nước Hai            |         |
| 6  | 09.198 | LƯƠNG THỊ NGỌC HUẾ   | 01/01/2010 | THCS Ngọc Khê            |         |
| 7  | 09.199 | ĐÀM ĐÌNH VĨNH HÙNG   | 09/08/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 8  | 09.200 | NGUYỄN THẾ HÙNG      | 30/08/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 9  | 09.201 | NÔNG ĐÌNH HÙNG       | 05/06/2010 | THCS Sông Hiến           |         |
| 10 | 09.202 | PHẠM GIA HÙNG        | 23/05/2010 | THCS Ngọc Xuân           |         |
| 11 | 09.203 | PHẠM TUẤN HÙNG       | 13/02/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 12 | 09.204 | TRẦN MẠNH HÙNG       | 10/04/2010 | TH và THCS Quang Hán     |         |
| 13 | 09.205 | TRIỆU GIA HÙNG       | 08/02/2010 | THCS Hồng Nam            |         |
| 14 | 09.206 | TRƯƠNG VIỆT HÙNG     | 11/12/2010 | THCS Hòa Chung           |         |
| 15 | 09.207 | ĐÀM HOÀNG LINH HƯƠNG | 10/04/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc    |         |
| 16 | 09.208 | LÊ LINH HƯƠNG        | 25/03/2010 | THCS Bế Triều            |         |
| 17 | 09.209 | MÃ MAI HƯƠNG         | 23/10/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 18 | 09.210 | NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG   | 09/04/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 19 | 09.211 | NÔNG LAN HƯƠNG       | 20/01/2010 | PTDT Nội Trú Bảo Lạc     |         |
| 20 | 09.212 | NÔNG MAI HƯƠNG       | 24/08/2010 | THCS Đề Thám             |         |
| 21 | 09.213 | NÔNG THỊ NGỌC HƯƠNG  | 27/10/2010 | THCS Hợp Giang           |         |
| 22 | 09.214 | TRIỆU QUỲNH HƯƠNG    | 05/07/2010 | THCS Cao Bình            |         |
| 23 | 09.215 | TRIỆU THANH HƯƠNG    | 26/02/2010 | TH và THCS Xuân Nội      |         |
| 24 | 09.216 | NÔNG THU HƯỜNG       | 02/01/2010 | THCS Ngọc Xuân           |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



*Hà Tiên Sỹ*

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 10**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên               | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-------------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.217 | THANG KHÁNH HƯỜNG       | 10/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 2  | 09.218 | TRIỆU THU HƯỜNG         | 13/04/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 3  | 09.219 | CAO THÁI HUY            | 15/08/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 4  | 09.220 | CHU ĐỨC HUY             | 03/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 5  | 09.221 | ĐÀM NHẬT HUY            | 04/05/2010 | THCS Hoàng Tung           |         |
| 6  | 09.222 | ĐẶNG GIA HUY            | 20/03/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 7  | 09.223 | ĐỖ ĐỨC HUY              | 11/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 8  | 09.224 | HOÀNG NGUYỄN HUY        | 11/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.225 | HOÀNG QUỐC HUY          | 12/03/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 10 | 09.226 | HỨA MINH HUY            | 01/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 11 | 09.227 | VŨ ĐỨC HUY              | 21/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 12 | 09.228 | LỤC KHÁNH HUYỀN         | 11/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 13 | 09.229 | NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN  | 01/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 14 | 09.230 | PHẠM GIA KHẢI           | 16/12/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 15 | 09.231 | ĐÀM LÂM PHÚC KHANG      | 30/04/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 16 | 09.232 | ĐÀM MINH KHANG          | 08/02/2010 | THCS Phục Hòa             |         |
| 17 | 09.233 | ĐÀO ĐÌNH KHANG          | 28/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 18 | 09.234 | HOÀNG VĨNH KHANG        | 05/01/2010 | THCS thị trấn Thông Nông  |         |
| 19 | 09.235 | LONG PHÚC KHANG         | 27/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 20 | 09.236 | NGUYỄN TRƯỞNG THỂ KHANG | 20/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 21 | 09.237 | BẾ DUY KHÁNH            | 04/05/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 22 | 09.238 | ĐÀM BẢO KHÁNH           | 06/04/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 23 | 09.239 | ĐOÀN GIA KHÁNH          | 11/05/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 24 | 09.240 | HOÀNG AN KHÁNH          | 16/04/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



*Hà Tiến Sỹ*  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 11**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên               | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-------------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.241 | HOÀNG BẢO KHÁNH         | 13/10/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 2  | 09.242 | HOÀNG NAM KHÁNH         | 19/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.243 | HOÀNG NGỌC KHÁNH        | 24/08/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 4  | 09.244 | HOÀNG NÔNG KHÁNH        | 31/08/2010 | THCS Xuân Hòa             |         |
| 5  | 09.245 | HOÀNG QUANG KHÁNH       | 25/12/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 6  | 09.246 | LƯƠNG DUY KHÁNH         | 09/02/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 7  | 09.247 | NGUYỄN HOÀNG QUỐC KHÁNH | 02/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 8  | 09.248 | NGUYỄN NAM KHÁNH        | 10/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.249 | NÔNG HUY KHÁNH          | 17/12/2010 | THCS Thị Trấn Nguyên Bình |         |
| 10 | 09.250 | THANG GIA KHÁNH         | 03/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 11 | 09.251 | ĐÌNH NGỌC GIA KHIÊM     | 14/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 12 | 09.252 | DƯƠNG VĨ KHÔI           | 05/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 13 | 09.253 | NÔNG ANH KHÔI           | 03/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 14 | 09.254 | NÔNG NHẬT KHÔI          | 06/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 15 | 09.255 | LA MINH KHUÊ            | 23/07/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 16 | 09.256 | DƯƠNG ĐÌNH KIÊN         | 13/08/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 17 | 09.257 | HOÀNG TRUNG KIÊN        | 11/02/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 18 | 09.258 | LÝ TRUNG KIÊN           | 04/01/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 19 | 09.259 | NÔNG CHÍ KIÊN           | 01/01/2010 | THCS Quang Thành          |         |
| 20 | 09.260 | ĐÀM MINH KIẾT           | 17/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 21 | 09.261 | NGUYỄN HOÀNG NHÃ KỲ     | 27/04/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 22 | 09.262 | NGUYỄN HOÀNG THƯ KỲ     | 27/04/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 23 | 09.263 | BÊ MAI LÂM              | 12/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 24 | 09.264 | ĐÀM AN LÂM              | 31/07/2010 | THCS Hòa Chung            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 12**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.265 | ĐINH THIÊN LÂM        | 25/10/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 2  | 09.266 | LA THANH LÂM          | 20/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.267 | PHẠM ĐÌNH LÂM         | 05/11/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 4  | 09.268 | PHẠM VŨ THANH LÂM     | 11/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 5  | 09.269 | ĐẶNG THUÝ LAN         | 24/10/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 6  | 09.270 | HOÀNG TÔ ÁNH LAN      | 05/02/2010 | THCS Thị Trấn Nguyên Bình |         |
| 7  | 09.271 | LONG HOÀNG LAN        | 09/12/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 8  | 09.272 | TRIỆU HOÀNG BẢO LAN   | 25/03/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 9  | 09.273 | ĐINH THỊ HOÀNG LÊ     | 17/07/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 10 | 09.274 | NÔNG THỊ BÍCH LIỄU    | 25/04/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 11 | 09.275 | CHU YẾN LINH          | 29/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 12 | 09.276 | ĐÀM DIỆU LINH         | 05/06/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 13 | 09.277 | ĐOÀN DIỆU LINH        | 19/04/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 14 | 09.278 | ĐOÀN HÀ LINH          | 30/12/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 15 | 09.279 | HÀ NGỌC LINH          | 30/09/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 16 | 09.280 | HOÀNG DIỆU LINH       | 04/01/2010 | THCS thị trấn Thông Nông  |         |
| 17 | 09.281 | HOÀNG HÀ LINH         | 16/04/2010 | TH và THCS Quang Trung    |         |
| 18 | 09.282 | LẠI THỊ KHÁNH LINH    | 20/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 19 | 09.283 | LÝ VƯƠNG THUYỀN LINH  | 25/06/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 20 | 09.284 | NGÔN DIỆU LINH        | 10/11/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 21 | 09.285 | NGUYỄN NÔNG HUỆ LINH  | 14/11/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 22 | 09.286 | NGUYỄN PHƯƠNG HÀ LINH | 22/06/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc     |         |
| 23 | 09.287 | NGUYỄN THUYỀN LINH    | 24/09/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 24 | 09.288 | NÔNG THỊ HÀ LINH      | 16/05/2010 | THCS Đề Thám              |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**

  
*[Signature]*  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

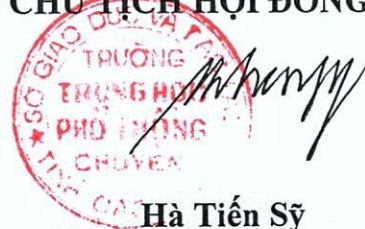
**PHÒNG THI SỐ: 13**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên          | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|--------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.289 | NÔNG TUẤN LINH     | 01/01/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 2  | 09.290 | PHÙNG TÔ TRÚC LINH | 03/10/2010 | THCS Hoàng Văn Thụ        |         |
| 3  | 09.291 | VŨ CHÂU LOAN       | 05/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 4  | 09.292 | NÔNG ĐÌNH BẢO LỘC  | 18/12/2010 | PTDT Nội Trú Trà Lĩnh     |         |
| 5  | 09.293 | HOÀNG BẢO LONG     | 01/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 6  | 09.294 | LÝ BẾ THÀNH LONG   | 26/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 7  | 09.295 | LÝ ĐỨC LONG        | 04/12/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 8  | 09.296 | LÝ HOÀNG LONG      | 23/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.297 | QUỐC BẢO LONG      | 10/08/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 10 | 09.298 | LƯƠNG KHÁNH LUÂN   | 21/07/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 11 | 09.299 | TRIỆU TRƯỞNG LƯƠNG | 04/12/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc     |         |
| 12 | 09.300 | LÊ QUANG LƯỢNG     | 10/03/2010 | THCS Hùng Quốc            |         |
| 13 | 09.301 | ĐÀO THỊ CẨM LY     | 11/03/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 14 | 09.302 | HOÀNG KHÁNH LY     | 29/03/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 15 | 09.303 | LÔ KHÁNH LY        | 11/10/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 16 | 09.304 | NÔNG ÁNH DIỆU LY   | 18/09/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 17 | 09.305 | NÔNG KHÁNH LY      | 20/06/2010 | TH và THCS Pác Bó         |         |
| 18 | 09.306 | TRIỆU MAI LY       | 16/02/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 19 | 09.307 | ÂU THỊ THANH MAI   | 20/10/2010 | PTDT Nội Trú Hà Quảng     |         |
| 20 | 09.308 | ĐÌNH TUYẾT MAI     | 14/04/2010 | PTDT Nội Trú Trùng Khánh  |         |
| 21 | 09.309 | LA NGỌC MAI        | 26/02/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 22 | 09.310 | LÊ TUYẾT MAI       | 05/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 23 | 09.311 | MÃ THANH MAI       | 01/03/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 24 | 09.312 | NGÔ THANH MAI      | 19/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**

  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 14**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên              | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|------------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.313 | NGUYỄN NGỌC SAO MAI    | 15/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 2  | 09.314 | PHẠM THỊ PHƯƠNG MAI    | 22/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.315 | THẨM THANH MAI         | 06/07/2010 | THCS -THPT Trần Quốc Tuấn |         |
| 4  | 09.316 | TRIỆU LÂM MAI          | 18/03/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 5  | 09.317 | TRIỆU LUÂN XUÂN MAI    | 25/02/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 6  | 09.318 | NGUYỄN VĂN MẠNH        | 12/09/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 7  | 09.319 | DƯƠNG NHẬT MINH        | 12/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 8  | 09.320 | ĐÀM TUẤN MINH          | 23/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.321 | ĐOÀN NGỌC MINH         | 12/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 10 | 09.322 | ĐOÀN TUẤN MINH         | 03/08/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 11 | 09.323 | HOÀNG KHÁNH MINH       | 15/05/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 12 | 09.324 | LƯU BẢO MINH           | 29/09/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 13 | 09.325 | LÝ NHẬT MINH           | 24/06/2010 | THCS Thị Trấn Tà Lùng     |         |
| 14 | 09.326 | MA ĐỖ QUANG MINH       | 01/01/2010 | PTDTNT THCS Quảng Uyên    |         |
| 15 | 09.327 | MẠC PHƯƠNG BẢO MINH    | 27/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 16 | 09.328 | MẠC THIÊN MINH         | 19/05/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 17 | 09.329 | NGUYỄN ANH MINH        | 27/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 18 | 09.330 | NGUYỄN HOÀNG NHẬT MINH | 04/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 19 | 09.331 | NGUYỄN NGỌC MINH       | 10/06/2010 | THCS Thị Xuân             |         |
| 20 | 09.332 | NGUYỄN QUANG MINH      | 08/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 21 | 09.333 | NGUYỄN TRỌNG MINH      | 06/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 22 | 09.334 | NGUYỄN TUỆ MINH        | 29/10/2010 | THCS Thị Trấn Nguyên Bình |         |
| 23 | 09.335 | NÔNG NGUYỄN TIẾN MINH  | 10/10/2010 | THCS Đức Long             |         |
| 24 | 09.336 | NÔNG VƯƠNG TUỆ MINH    | 13/10/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 15**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên            | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|----------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.337 | PHẠM TUỜNG MINH      | 05/10/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 2  | 09.338 | TRẦN BÌNH MINH       | 05/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.339 | TRẦN TIẾN MINH       | 09/05/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 4  | 09.340 | VŨ GIA MINH          | 13/11/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 5  | 09.341 | ĐÀO NGỌC TRÀ MY      | 27/07/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 6  | 09.342 | HOÀNG HÀ MY          | 15/12/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 7  | 09.343 | LỤC TRÀ MY           | 29/09/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 8  | 09.344 | NGUYỄN TRÀ MY        | 18/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.345 | NÔNG THẢO MY         | 10/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 10 | 09.346 | VŨ HÀ MY             | 02/03/2010 | THCS Thị Trấn Tà Lùng     |         |
| 11 | 09.347 | VŨ THỊ TRÀ MY        | 08/11/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 12 | 09.348 | BẾ LÊ NA             | 28/11/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 13 | 09.349 | LẠI LÊ NA            | 16/07/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 14 | 09.350 | ĐÀM HOÀI NAM         | 14/10/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 15 | 09.351 | ĐÀM TUẤN NAM         | 10/11/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 16 | 09.352 | HOÀNG NGUYỄN BẢO NAM | 17/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 17 | 09.353 | LONG HẢI NAM         | 10/07/2010 | THCS Phục Hòa             |         |
| 18 | 09.354 | LỤC BẢO NAM          | 22/04/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 19 | 09.355 | NÔNG HOÀI NAM        | 08/08/2010 | PTDT Nội Trú Hà Quảng     |         |
| 20 | 09.356 | HỨA DIỆU NGÀ         | 14/06/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc     |         |
| 21 | 09.357 | PHAN QUỲNH NGÀ       | 15/01/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 22 | 09.358 | PHAN THỊ THUỶ NGÀ    | 16/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 23 | 09.359 | DƯ THỊ KIM NGÂN      | 08/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 24 | 09.360 | HOÀNG THỊ THẢO NGÂN  | 01/01/2010 | THCS Xuân Hòa             |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**Hà Tiên Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 16**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên               | Ngày sinh  | Học sinh trường       | Ghi chú |
|----|--------|-------------------------|------------|-----------------------|---------|
| 1  | 09.361 | LÃ HOÀNG NGÂN           | 12/05/2010 | THCS Ngọc Xuân        |         |
| 2  | 09.362 | LUƠNG THỊ KIM NGÂN      | 05/09/2010 | PTDT Nội Trú Hạ Lang  |         |
| 3  | 09.363 | NGUYỄN KIM NGÂN         | 24/09/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 4  | 09.364 | NGUYỄN NHƯ LÊ NGÂN      | 15/09/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 5  | 09.365 | NÔNG HOÀNG KIM NGÂN     | 02/08/2010 | PTCS Tiên Hoàng       |         |
| 6  | 09.366 | PHẠM MAI NGÂN           | 25/03/2010 | THCS Nước Hai         |         |
| 7  | 09.367 | DƯƠNG ĐỨC NGHĨA         | 09/11/2010 | PTDT Nội Trú Hà Quảng |         |
| 8  | 09.368 | ĐÀO MINH KHÁNH NGỌC     | 28/06/2010 | THCS Đề Thám          |         |
| 9  | 09.369 | ĐINH BẢO NGỌC           | 17/08/2010 | THCS Cao Bình         |         |
| 10 | 09.370 | HOÀNG BẢO NGỌC          | 07/11/2010 | THCS Thị Trấn Tà Lùng |         |
| 11 | 09.371 | HOÀNG KHÁNH NGỌC        | 01/05/2010 | THCS Ngọc Xuân        |         |
| 12 | 09.372 | LÔI HOÀNG BÍCH NGỌC     | 14/09/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 13 | 09.373 | NGUYỄN KHÁNH NGỌC       | 21/05/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 14 | 09.374 | NGUYỄN KIM NGỌC         | 01/09/2010 | THCS Hòa Chung        |         |
| 15 | 09.375 | NGUYỄN MINH HỒNG NGỌC   | 07/05/2010 | THCS Ngọc Xuân        |         |
| 16 | 09.376 | NÔNG NHƯ NGỌC           | 26/02/2010 | THCS Đề Thám          |         |
| 17 | 09.377 | PHẠM BẢO NGỌC           | 25/04/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 18 | 09.378 | TRỊNH BÍCH NGỌC         | 25/06/2010 | THCS Nước Hai         |         |
| 19 | 09.379 | TRƯƠNG HOÀNG HƯƠNG NGỌC | 26/07/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 20 | 09.380 | HOÀNG KHÔI NGUYỄN       | 14/01/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 21 | 09.381 | NÔNG HÀ NGUYỄN          | 17/01/2010 | THCS Nước Hai         |         |
| 22 | 09.382 | NÔNG KHÔI NGUYỄN        | 13/02/2010 | THCS Phục Hòa         |         |
| 23 | 09.383 | NÔNG THẢO NGUYỄN        | 08/12/2010 | THCS Bế Triều         |         |
| 24 | 09.384 | NÔNG THẢO NGUYỄN        | 17/01/2010 | THCS Hợp Giang        |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



Hà Tiến Sỹ

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 17**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên            | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|----------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.385 | NÔNG THẢO NGUYÊN     | 15/01/2010 | PTDT Nội Trú Thông Nông   |         |
| 2  | 09.386 | VŨ THẢO NGUYÊN       | 18/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.387 | ĐÀM THỦY NGUYỆT      | 18/01/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 4  | 09.388 | ĐÀM THIÊN NHÂN       | 28/04/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 5  | 09.389 | MÔNG THỊ THANH NHÂN  | 17/08/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 6  | 09.390 | TRƯƠNG MINH NHÂN     | 21/12/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 7  | 09.391 | HỨA MINH NHẬT        | 24/08/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 8  | 09.392 | LƯƠNG MINH NHẬT      | 16/09/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 9  | 09.393 | DƯƠNG GIA NHI        | 27/07/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 10 | 09.394 | ĐÀO BÌNH NHI         | 17/02/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 11 | 09.395 | HOÀNG THỊ UYÊN NHI   | 10/12/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 12 | 09.396 | HOÀNG TUYẾT NHI      | 19/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 13 | 09.397 | MÃ TUỆ NHI           | 25/11/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 14 | 09.398 | NGUYỄN THẢO NHI      | 11/09/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 15 | 09.399 | NÔNG BẢO NHI         | 08/09/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 16 | 09.400 | NÔNG HOÀNG GIA NHI   | 15/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 17 | 09.401 | PHƯƠNG YẾN NHI       | 30/10/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 18 | 09.402 | VŨ THẢO NHI          | 30/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 19 | 09.403 | HOÀNG THỊ TRANG NHƯ  | 19/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 20 | 09.404 | TẠ TÂM NHƯ           | 10/06/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 21 | 09.405 | TRẦN GIA NHƯ         | 08/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 22 | 09.406 | HOÀNG THỊ HỒNG NHUNG | 25/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 23 | 09.407 | NGUYỄN HỒNG NHUNG    | 22/10/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 24 | 09.408 | PHẠM HỒNG NHUNG      | 12/10/2010 | THCS Hòa Chung            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



*Hà Tiến Sỹ*

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 18**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên               | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-------------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.409 | TRẦN HỒNG NHUNG         | 18/07/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 2  | 09.410 | HÀ THU OANH             | 03/01/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 3  | 09.411 | HOÀNG TẤN PHÁT          | 15/03/2010 | THCS Thị Trấn Tà Lùng     |         |
| 4  | 09.412 | ĐINH HOÀNG PHONG        | 28/03/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 5  | 09.413 | HOÀNG TUẤN PHONG        | 16/04/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 6  | 09.414 | NGUYỄN ĐOÀN PHONG       | 24/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 7  | 09.415 | ĐẶNG AN PHÚ             | 31/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 8  | 09.416 | ĐINH THIÊN PHÚ          | 09/09/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 9  | 09.417 | HOÀNG TRƯỜNG PHÚC       | 23/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 10 | 09.418 | NGUYỄN HOÀNG MAI PHƯƠNG | 28/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 11 | 09.419 | NÔNG MINH PHƯƠNG        | 02/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 12 | 09.420 | PHẠM NGỌC PHƯƠNG        | 11/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 13 | 09.421 | GIANG TÙNG QUÂN         | 30/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 14 | 09.422 | HOÀNG ANH QUÂN          | 18/10/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 15 | 09.423 | HOÀNG HẢI QUÂN          | 06/09/2010 | THCS Xuân Hòa             |         |
| 16 | 09.424 | VI HOÀNG QUÂN           | 03/03/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 17 | 09.425 | HOÀNG DUY QUANG         | 18/11/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 18 | 09.426 | BÊ TIẾN QUỐC            | 04/08/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 19 | 09.427 | NÔNG XUÂN QUỐC          | 14/04/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 20 | 09.428 | NGUYỄN HÀ QUYÊN         | 17/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 21 | 09.429 | THẠCH THỊ LỆ QUYÊN      | 11/07/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 22 | 09.430 | CHU THỊ THẢO QUỲNH      | 31/10/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 23 | 09.431 | LƯƠNG TRÚC QUỲNH        | 01/10/2010 | THCS thị trấn Thông Nông  |         |
| 24 | 09.432 | HOÀNG THUÝ SINH         | 06/02/2010 | PTDT Nội Trú Trà Lĩnh     |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 19**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên            | Ngày sinh  | Học sinh trường       | Ghi chú |
|----|--------|----------------------|------------|-----------------------|---------|
| 1  | 09.433 | ĐÀM LƯU SƠN          | 27/11/2010 | THCS Xuân Hòa         |         |
| 2  | 09.434 | NGUYỄN BẢO SƠN       | 25/03/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 3  | 09.435 | NÔNG BẢO SƠN         | 13/03/2010 | THCS Ngọc Xuân        |         |
| 4  | 09.436 | NÔNG ĐÌNH SƠN        | 22/04/2010 | THCS Nước Hai         |         |
| 5  | 09.437 | PHẠM BẾ BẢO SƠN      | 23/04/2010 | PTDT Nội Trú Trà Lĩnh |         |
| 6  | 09.438 | RIÊU TUẤN SƠN        | 19/09/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 7  | 09.439 | HÀ PHƯƠNG TÂM        | 17/03/2010 | THCS Nước Hai         |         |
| 8  | 09.440 | HOÀNG NHẬT TÂM       | 05/01/2010 | THCS Hòa Chung        |         |
| 9  | 09.441 | ĐÀO HỒNG THÁI        | 03/10/2010 | THCS Đàm Thủy         |         |
| 10 | 09.442 | ĐINH TIẾN THÀNH      | 15/11/2010 | THCS Cao Bình         |         |
| 11 | 09.443 | HOÀNG ĐÀM THÀNH      | 25/09/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 12 | 09.444 | HOÀNG LÊ THÀNH       | 27/01/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 13 | 09.445 | NGUYỄN TIẾN THÀNH    | 12/06/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 14 | 09.446 | CHU NÔNG PHƯƠNG THẢO | 31/10/2010 | THCS Tân Giang        |         |
| 15 | 09.447 | HOÀNG MAI THẢO       | 25/08/2010 | THCS Đông Khê         |         |
| 16 | 09.448 | HOÀNG PHƯƠNG THẢO    | 23/10/2010 | THCS Ngọc Xuân        |         |
| 17 | 09.449 | MAI PHƯƠNG THẢO      | 28/09/2010 | THCS Hòa Chung        |         |
| 18 | 09.450 | NGUYỄN PHƯƠNG THẢO   | 08/02/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 19 | 09.451 | NGUYỄN HỨA ĐÌNH THI  | 27/03/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 20 | 09.452 | ĐÀM HẠO THIÊN        | 11/05/2010 | THCS Hợp Giang        |         |
| 21 | 09.453 | HOÀNG NHẬT THIÊN     | 23/10/2010 | THCS Đông Khê         |         |
| 22 | 09.454 | TRIỆU MINH THIÊN     | 02/07/2010 | THCS Nà Giàng         |         |
| 23 | 09.455 | TRƯƠNG BẢO THIÊN     | 29/12/2010 | THCS Đức Long         |         |
| 24 | 09.456 | HOÀNG VĨNH THỊNH     | 06/08/2010 | THCS Hợp Giang        |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



*[Signature]*  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 20**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.457 | NÔNG XUÂN THỊNH       | 14/08/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 2  | 09.458 | NÔNG HOÀNG ANH THƠ    | 29/04/2010 | PTDT Nội Trú Trà Lĩnh     |         |
| 3  | 09.459 | MA THỊ XUÂN THU       | 28/10/2010 | PTDT Nội Trú Trà Lĩnh     |         |
| 4  | 09.460 | TRƯƠNG THỊ MINH THU   | 03/05/2010 | THPT NÀ BAO               |         |
| 5  | 09.461 | BẾ THỊ KHÁNH THU      | 24/08/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 6  | 09.462 | CHU THỊ THU           | 06/06/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 7  | 09.463 | ĐÀM ANH THU           | 02/11/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 8  | 09.464 | ĐÀM MINH THU          | 03/08/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 9  | 09.465 | ĐỖ ANH THU            | 13/01/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 10 | 09.466 | HOÀNG ANH THU         | 12/04/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 11 | 09.467 | LỤC ANH THU           | 18/01/2010 | THCS Chu Trinh            |         |
| 12 | 09.468 | NÔNG HOÀNG HIỆU THU   | 14/03/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 13 | 09.469 | NÔNG THỊ ANH THU      | 23/02/2010 | PTDT Nội Trú Hà Quảng     |         |
| 14 | 09.470 | PHẠM ANH THU          | 16/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 15 | 09.471 | PHẠM MINH THU         | 16/07/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 16 | 09.472 | HOÀNG ĐỨC THUẬN       | 26/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 17 | 09.473 | LÝ MINH THƯƠNG        | 26/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 18 | 09.474 | NÔNG HOÀI THƯƠNG      | 01/05/2010 | THCS Thị Trấn Tà Lùng     |         |
| 19 | 09.475 | HOÀNG THỊ THU THỦY    | 09/08/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 20 | 09.476 | NGUYỄN THANH THUỶ     | 27/07/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 21 | 09.477 | NGUYỄN NGỌC THUỶ TIÊN | 21/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 22 | 09.478 | TRẦN THỦY TIÊN        | 08/01/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 23 | 09.479 | NÔNG MINH TIẾN        | 22/07/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 24 | 09.480 | LÊ KHÁNH TOÀN         | 25/08/2010 | THCS Chu Trinh            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

*Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025*

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 21**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên             | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-----------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.481 | LỤC ĐÀM HƯƠNG TRÀ     | 04/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 2  | 09.482 | NGUYỄN THỊ THU TRÀ    | 01/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 3  | 09.483 | TRẦN THANH TRÀ        | 20/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 4  | 09.484 | ĐÌNH NGỌC BẢO TRÂM    | 12/06/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 5  | 09.485 | HÀ KIỀU TRÂM          | 30/11/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 6  | 09.486 | HOÀNG BẢO TRÂM        | 08/11/2010 | THCS Pò Tầu               |         |
| 7  | 09.487 | LÊ NGỌC BẢO TRÂM      | 23/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 8  | 09.488 | PHAN BẢO TRÂM         | 20/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 9  | 09.489 | LÊ NGỌC TRÂN          | 17/09/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 10 | 09.490 | NGUYỄN HOÀNG BẢO TRÂN | 01/01/2010 | PTDT Nội Trú Thông Nông   |         |
| 11 | 09.491 | ĐÌNH HÀ TRANG         | 28/12/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 12 | 09.492 | HOÀNG THUỶ TRANG      | 01/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 13 | 09.493 | LÝ HOÀNG TRANG        | 19/01/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 14 | 09.494 | LÝ HUYỀN TRANG        | 21/10/2010 | THCS Cao Bình             |         |
| 15 | 09.495 | NÔNG LINH TRANG       | 21/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 16 | 09.496 | PHẠM NỮ KIỀU TRINH    | 09/12/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 17 | 09.497 | HOÀNG QUANG TRỌNG     | 15/07/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 18 | 09.498 | LUÂN ĐỨC TRỌNG        | 17/10/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 19 | 09.499 | TRƯƠNG VĨNH TRỌNG     | 13/03/2010 | THCS Phi Hải              |         |
| 20 | 09.500 | ĐÌNH THỊ THANH TRÚC   | 20/10/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 21 | 09.501 | LÊ THANH TRÚC         | 28/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 22 | 09.502 | TRẦN LAN TRÚC         | 07/02/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc     |         |
| 23 | 09.503 | TRẦN THU TRÚC         | 12/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 24 | 09.504 | ĐÀM QUANG TRUNG       | 28/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |

*Ấn định danh sách gồm 24 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**



*[Signature]*  
**Hà Tiến Sỹ**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 22**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên          | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|--------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.505 | LINH HOÀNG TRUNG   | 08/02/2010 | THCS Thị Xuân             |         |
| 2  | 09.506 | NÔNG KHÁNH TRUNG   | 18/12/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 3  | 09.507 | ĐÌNH NGỌC TRƯỜNG   | 01/04/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 4  | 09.508 | NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG | 04/11/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 5  | 09.509 | CÁI VẠN TÚ         | 21/04/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 6  | 09.510 | HÀ CẨM TÚ          | 06/06/2010 | THCS Thị Trấn Nguyên Bình |         |
| 7  | 09.511 | HOÀNG TUẤN TÚ      | 28/02/2010 | THCS Ngọc Xuân            |         |
| 8  | 09.512 | NÔNG TRIỆU TÚ      | 29/03/2010 | THCS Thanh Nhật           |         |
| 9  | 09.513 | BẾ TUẤN            | 19/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 10 | 09.514 | CHUNG ĐỨC TUẤN     | 23/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 11 | 09.515 | NÔNG MẠNH TUẤN     | 06/07/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 12 | 09.516 | NÔNG MINH TUẤN     | 16/05/2010 | THCS Tân Giang            |         |
| 13 | 09.517 | TRẦN MẠNH TUẤN     | 10/05/2010 | THCS Hòa Chung            |         |
| 14 | 09.518 | CHU THANH TÙNG     | 25/01/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 15 | 09.519 | ĐOÀN SƠN TÙNG      | 31/12/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 16 | 09.520 | HOÀNG TÙNG         | 22/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 17 | 09.521 | TỔNG SƠN TÙNG      | 12/02/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 18 | 09.522 | ĐÀM MẠNH TƯỜNG     | 05/01/2010 | THCS Phục Hòa             |         |
| 19 | 09.523 | ĐỖ TIẾN TƯỜNG      | 21/01/2010 | THCS Thanh Nhật           |         |
| 20 | 09.524 | NÔNG MINH TƯỜNG    | 05/12/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 21 | 09.525 | LƯƠNG THỊ TUYẾT    | 01/03/2010 | PTDT Nội Trú Trùng Khánh  |         |

*Ấn định danh sách gồm 21 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**

  
Hà Tiến Sỹ

**DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**  
**Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 - THPT năm học 2025 - 2026**  
**Khóa thi ngày 03 tháng 06 năm 2025**

**PHÒNG THI SỐ: 23**

**Hội đồng coi thi: THPT CHUYÊN**

| TT | SBD    | Họ và tên               | Ngày sinh  | Học sinh trường           | Ghi chú |
|----|--------|-------------------------|------------|---------------------------|---------|
| 1  | 09.526 | LỤC THẢO UYÊN           | 09/01/2010 | THCS Xuân Hòa             |         |
| 2  | 09.527 | NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG UYÊN | 17/02/2010 | THCS Nước Hai             |         |
| 3  | 09.528 | PHAN HOÀNG THẢO UYÊN    | 22/05/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 4  | 09.529 | VI NGỌC PHƯƠNG UYÊN     | 25/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 5  | 09.530 | NÔNG CHÍ VĨ             | 06/08/2010 | THCS Đông Khê             |         |
| 6  | 09.531 | NÔNG TRÍ VIỆT           | 10/04/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 7  | 09.532 | TÔ QUỐC VIỆT            | 21/01/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc     |         |
| 8  | 09.533 | ĐOÀN MINH VŨ            | 26/06/2010 | THCS Thị Trấn Trùng Khánh |         |
| 9  | 09.534 | HÀ NGỌC VŨ              | 30/03/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 10 | 09.535 | BÙI KHÁNH VY            | 05/07/2010 | THCS Quảng Uyên           |         |
| 11 | 09.536 | BÙI QUỲNH VY            | 21/05/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 12 | 09.537 | HOÀNG THẢO VY           | 14/10/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 13 | 09.538 | KHOẢNG THẢO VY          | 24/01/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 14 | 09.539 | LÔ THẢO TƯỜNG VY        | 10/02/2010 | THCS Sông Hiến            |         |
| 15 | 09.540 | LƯƠNG HÀ VY             | 16/03/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 16 | 09.541 | PHẠM TƯỜNG VY           | 28/09/2010 | THCS Hợp Giang            |         |
| 17 | 09.542 | TRẦN THỊ HÀ VY          | 25/02/2010 | THCS Xuân Hòa             |         |
| 18 | 09.543 | TRIỆU VY                | 19/07/2010 | THCS Thanh Nhật           |         |
| 19 | 09.544 | DƯƠNG MẠC HOÀNG YẾN     | 04/01/2010 | THCS Đề Thám              |         |
| 20 | 09.545 | ĐÀM BẢO YẾN             | 17/11/2010 | THCS Nà Giàng             |         |
| 21 | 09.546 | NGUYỄN THỊ HẢI YẾN      | 19/10/2010 | THCS thị trấn Bảo Lạc     |         |

*Ấn định danh sách gồm 21 thí sinh*

Thành Phố, ngày 30 tháng 5 năm 2025  
**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**  
**PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI**

  
**Hà Tiến Sỹ**